

Số: 1494/QĐ-SNNPTNT

Kiên Giang, ngày 22 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý rừng Kiên Giang

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 09/7/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc tổ chức lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc tổ chức lại Ban Quản lý rừng An Biên-An Minh và Ban Quản lý rừng Hòn Đất-Kiên Hà thành Ban Quản lý rừng Kiên Giang;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng Kiên Giang như sau:

1. Vị trí và chức năng

Ban Quản lý rừng Kiên Giang là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiên Giang. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch quản lý, bảo vệ rừng, sử dụng rừng trên địa bàn các huyện An Biên, An Minh, Hòn Đất, Kiên Lương, Kiên Hải và thành phố Hà Tiên theo đúng quy định của pháp luật.

Ban Quản lý rừng Kiên Giang chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế, hoạt động và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ban Quản lý rừng Kiên Giang có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn



2.1. Quản lý tài nguyên rừng:

- Quản lý công tác điều tra cơ bản lâm nghiệp: Quản lý việc thực hiện điều tra cơ bản lâm nghiệp, điều tra theo dõi, đánh giá diễn biến tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp trong vùng dự án;

- Định kỳ báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT về tình hình diễn biến tài nguyên rừng và các hoạt động quản lý, bảo vệ, xây dựng và phát triển rừng theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Trình Ban Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, ngắn hạn và hàng năm về công tác phát triển rừng trong vùng dự án, các chương trình, công trình thuộc lĩnh vực lâm nghiệp;

- Đề xuất, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chương trình, kế hoạch ngắn và dài hạn, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật, chuyên ngành lâm nghiệp trong vùng dự án;

- Tham gia xây dựng chương trình, dự án hợp tác lâm nghiệp, tổ chức thực hiện chương trình, dự án theo phân công của Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã và Thành phố có rừng trên địa bàn phụ trách xây dựng quy hoạch tổng thể các loại rừng và đất lâm nghiệp, kế hoạch phát triển rừng kết hợp nuôi trồng thủy sản trồng rừng ngập mặn ven biển, rừng tràm, các hoạt động du lịch sinh thái, khai thác sử dụng rừng theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với chính quyền địa phương và Hạt kiểm lâm tổ chức thực hiện kế hoạch giao khoán và hướng dẫn hộ dân nhận khoán bố trí sản xuất lâm, nông, thủy sản kết hợp trong rừng phòng hộ theo đúng quy định hiện hành.

2.2. Trồng rừng, chăm sóc rừng, khoán bảo vệ rừng:

- Hàng năm xây dựng kế hoạch và thực hiện trồng rừng, chăm sóc rừng trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, phê duyệt;

- Tham gia xây dựng quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh và làm giàu rừng;

- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kế hoạch thực hiện hàng năm về trồng rừng, nuôi dưỡng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi tái sinh và làm giàu rừng.

- Triển khai thực hiện trồng rừng, chăm sóc rừng và các dự án đầu tư phát triển rừng.

- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kế hoạch thực hiện hàng năm về nuôi dưỡng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi tái sinh và làm giàu rừng.

- Tiếp nhận, triển khai thực hiện các nhiệm vụ: trồng rừng, chăm sóc rừng, khoán bảo vệ rừng, công trình hạ tầng lâm sinh và các dự án đầu tư phát triển rừng.

2.3. Tuần tra bảo vệ rừng:

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm và chính quyền địa phương thường xuyên tuần tra, bảo vệ rừng, ngăn chặn việc săn bắn động vật, khai thác, chặt phá, lấn chiếm đất rừng, phòng chống cháy rừng;

- Xây dựng quy chế phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền địa phương thực hiện nhiệm vụ chung ở địa bàn, cuối năm có tổ chức họp sơ kết báo cáo về Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Tổ chức tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân sống ven rừng tham gia quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy rừng;

- Hướng dẫn hộ nhận khoán rừng thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng theo quy định. Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, xem xét về chính sách hưởng lợi của hộ nhận khoán rừng theo quy định của pháp luật.

2.4. Khai thác, tía thưa rừng:

- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kế hoạch khai thác và tía thưa rừng hàng năm;

- Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT cấp giấy phép khai thác, tía thưa lâm sản hàng năm phối hợp cùng Chi cục Kiểm lâm thực hiện theo quy định;

- Thực hiện triển khai hoạt động khuyến lâm trong lĩnh vực lâm nghiệp theo kế hoạch hàng năm.

2.5. Trồng cây phân tán:

- Xây dựng kế hoạch trồng cây phân tán hàng năm trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT;

- Triển khai trồng cây phân tán theo kế hoạch được phê duyệt.

2.6. Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT phân công theo quy định.

3. Cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và số lương người làm việc

3.1. Cơ cấu tổ chức

- Ban Quản lý rừng Kiên Giang có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

- Các phòng chuyên môn:

+ Phòng Hành chính-Tổng hợp;

+ Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.

- Các Trạm quản lý bảo vệ rừng:

+ Trạm quản lý bảo vệ rừng Hà Tiên;

+ Trạm quản lý bảo vệ rừng Kiên Lương;

+ Trạm quản lý bảo vệ rừng tràm Hòn Đất (K4H9);



- + Trạm quản lý bảo vệ rừng ven biển Hòn Đất;
- + Trạm quản lý bảo vệ rừng Kiên Hải;
- + Trạm quản lý bảo vệ rừng An Biên;
- + Trạm quản lý bảo vệ rừng An Minh.

3.2. Vị trí làm việc và số lượng người làm việc

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Giám đốc Ban Quản lý rừng Kiên Giang xây dựng vị trí việc làm và xác định số lượng người làm việc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 2. Trưởng phòng Tổ chức cán bộ sở, Giám đốc Ban Quản lý rừng Kiên Giang, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng An Biên-An Minh và Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý rừng Hòn Đất-Kiên Hà thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kiên Giang.

Nơi nhận:

- BGD Sở NN và PTNT;
- Như điều 2;
- Các đơn vị trực thuộc sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Tâm